TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2018/HS-ST
Ngày: 16 - 11 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Công Quốc**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Xoa**

Ông **Nguyễn Văn Sanh**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Trần Thị Linh Phương –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông **Lê Viết Sĩ -** Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2018/HSST ngày 05/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh S, sinh ngày 25/8/1993 tại Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ xx, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Huỳnh Thanh P (chết) và bà Lê Thị P; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 27/9/2016 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

***** *Người bị hại:* Anh **Huỳnh Vũ Thành Đ**, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn C, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

***** *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Võ Q**, sinh năm 1972; Trú tại: Tổ k, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/ Chị **Huỳnh Thiên N**, sinh năm 1996; Trú tại: Đường L, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh S đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 16/6/2018, S điều khiển xe mô tô BKS 43D1-037.17 đến đỗ xe dưới lòng đường C, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng, sau đó vào hiệu vải K tại XX đường C, quận H, thành phố Đà Nẵng do anh Huỳnh Vũ Thành Đ làm chủ sở hữu. Lợi dụng sơ hở, S lấy cắp 05 xấp vải đang trưng bày phía trước tiệm rồi lên xe tẩu thoát.

* Theo Kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐG ngày 26/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Hải Châu kết luận 05 xấp vải trên có tổng trị giá là 1.056.000đ;

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

- 01 xấp vải thun màu đen, họa tiết bông hoa, xuất xứ Việt Nam, trọng lượng 4,4kg.
- 01 xấp vải thun màu hồng – đen – trắng họa tiết bông hoa, xuất xứ Việt Nam, trọng lượng 3.2kg.
- 01 xấp vải thun màu đỏ, họa tiết hoa màu trắng - đen, xuất xứ Việt Nam, trọng lượng 3.2kg.
- 01 xấp vải thun màu xanh lục – trắng, xuất xứ Việt Nam, trọng lượng 3.4kg.
- 01 xấp vải thun màu xanh - đen, xuất xứ Việt Nam, trọng lượng 3.4kg.
- 01 xe mô tô hiệu Attila Elizabet màu đỏ, BKS 43D1-037.17, số khung: 11ADBD014655, số máy: MVUAAD014655.

Về dân sự: Anh Huỳnh Vũ Thành Đ đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh S về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thanh S đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Bị cáo cũng thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và điều luật đề nghị áp dụng tại phiên tòa, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thiên N cho rằng chị là chủ sở hữu xe mô tô BKS 43D1-037.xx, vào ngày 16/6/2018 chị để xe ở nhà thì anh trai là Huỳnh Thanh S tự lấy xe đi và sau đó phạm tội trong vụ án, chị không chủ động giao xe cho bị cáo và việc bị cáo phạm tội chị không biết. Nay chị đã được nhận lại xe và không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Người bị hại Huỳnh Vũ Thành Đ, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Võ Q có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời khai như đã trình bày tại Cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng như đã đề cập trên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 16/6/2018, Huỳnh Thanh S điều khiển xe mô tô BKS 43D1-037.xx đến hiệu vải K tại XX đường C do anh Huỳnh Vũ Thành Đ làm chủ sở hữu. Tại đây, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo đã trộm cắp 05 xấp vải tổng trị giá 1.056.000đ rồi lên xe tẩu thoát. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Là người có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nhưng Huỳnh Thanh S không tự cải tạo bản thân mà tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này. Tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt lần này là không lớn nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật, do đó đối với bị cáo cần phải bị xử phạt thỏa đáng, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục đồng thời làm gương cho người khác.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đã tự nguyện trả lại số tiền 360.000đ cho ông Võ Q là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm: Chị Huỳnh Thiên N là em gái của bị cáo có hành vi giao xe cho bị cáo sau đó bị cáo dùng xe này đi trộm cắp tài sản; Ông Võ Q là người nhận mua tài sản của bị cáo nhưng chị N không biết việc bị cáo sử dụng phương tiện này để phạm tội, ông Q cũng không biết nguồn gốc 05 xấp vải

mà ông mua của bị cáo là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xem xét trách nhiệm của chị N, ông Q là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Huỳnh Vũ Thành Đ đã nhận lại tài sản bị mất; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Q cũng đã nhận lại số tiền bỏ ra mua vải của bị cáo và không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô hiệu Attila Elizabet màu đỏ, BKS 43D1-037.xx, số khung: 11ADBD0146xx, số máy: MVUAAD0146xx và 05 (năm) xấp vải thu giữ của ông Võ Q, Cơ quan điều trả xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Thanh S** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Huỳnh Thanh S** 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tình từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *VKSND TP Đà Nẵng;*
- *TAND TP Đà Nẵng;*
- *CQCSĐT CA quận Hải Châu;*
- *THA dân sự quận Hải Châu;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Đoàn Công Quốc